

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT-
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2017/HS-ST**.
Ngày: 17/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn An**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Phước Nghĩa.
2. Bà Phạm Hồng Gái.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Mộng Trinh** – Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

Đại diện VKSND huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thành Thủ** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất tiến hành mở phiên tòa xét xử công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/HS-ST, ngày 20/7/2017, đối với bị cáo.

Họ tên: **DANH DƯƠNG H**, sinh năm 1997 (có mặt).

Nơi ĐKKHKT: tổ 9 khu phố Xà Ngách, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Danh Hiếu (chết) và bà Thị Sọc K; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 26/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử tuyên phạt 01 (một) năm tù giam về tội trộm cắp tài sản. Theo bản án số 43/2014/HSST ngày 26/9/2014, đến ngày 17/6/2015 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 15/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xét xử tuyên phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Theo bản án số 48/2015/HSST ngày 15/12/2015, đến ngày 13/12/2016 chấp hành xong án phạt tù.

Ngày 10/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất bắt tạm giam cho đến nay.

Người bị hại: Bà **Sâm P**, sinh năm 1971.(có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: ấp Ranh Hạng, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Thị Sọc K**, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố Xà Ngách, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Những người làm chứng: 1/ Ông **Sơn Hương**, sinh năm 1966 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Ông **Danh Sê**, sinh năm 1967 (vắng mặt).

3/ Ông **Danh Điệp**, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ : tổ 6 ấp Ranh Hát , xã Bình Giang , huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 04/4/2017, Danh Dương H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS do bà Thị Sọc K mới mua, chưa đăng ký biển số, đi từ xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất lưu thông trên Quốc lộ 80 về nhà thuộc khu phố Xà Ngách, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Đến khoảng 01h30 phút cùng ngày, khi đến khu vực ấp Ranh Hát, xã Bình Giang, H dừng xe lại để đi vệ sinh. Lúc này, H thấy nhà ông Sơn Hương và bà Sâm P đang sửa chữa, không có hàng rào, nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà nhằm chiếm đoạt tài sản.

H đi vào nhà thấy ông Hương, bà Sâm P và một đứa con nhỏ đang ngủ trên giường ở giữa nhà, H đi thẳng ra sau nhà để tìm tài sản nhằm chiếm đoạt nhưng không thấy nên H lấy một bộ quần áo cũ vắt trên sào. Khi đi ra, H thấy bà Sâm P có đeo 01 sợi dây chuyền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền này. Sau đó H đi ra xe mô tô đậu sẵn ở trước nhà ông Danh Điệp để bỏ bộ quần áo vào cốp xe và lấy nửa chiếc dao lam trong bóp mang theo cạo râu, rồi đi thẳng đến chỗ bà Sâm P nằm. Lúc này, ông Hương nằm phía ngoài, đầu quay về hướng Rạch Giá, còn bà Sâm P nằm bên trong, đầu quay về hướng Hà Tiên, đứa con nhỏ nằm giữa. H cầm dao lam rạch rách mùng 01 đoạn gần chỗ đầu bà Sâm P nằm, dài khoảng 06-07cm nhưng do khoảng cách xa, H không với tới sợi dây chuyền của bà P nên H tiếp tục rạch một đoạn thứ hai dài hơn 20cm. Sau đó, H thò tay vào cầm lấy sợi dây chuyền và mặt dây chuyền trên cổ bà P giật mạnh làm sợi dây chuyền đứt ra, bà P phát hiện truy hô lên thì H nhanh chóng bỏ chạy ra chỗ xe mô tô đậu sẵn.

Chạy được khoảng 10m, H vừa leo lên xe nhằm tẩu thoát thì bị ông Hương chạy đến giữ lại, bà Sâm P truy hô ăn trộm thì ông Danh Điệp và Danh Sê ở gần đó chạy đến bắt giữ H. Ông Hương gỡ tay trái của H ra thì thấy một sợi dây chuyền đã đứt và một mặt dây chuyền hình thoi có gắn hạt màu trắng. Lúc này, H thấy chiếc điện thoại Mobistar của ông Hương nằm dưới đất nên H nhặt cầm trên tay thì bị ông

Hương lấy lại và trình báo công an xã đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, giao vật chứng cho Cơ quan công an huyện Hòn Đất xử lý.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 24/KLĐGTS ngày 11/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất. Kết luận tổng giá trị các tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18k, khoen lật, gồm 159 khoen và 01 khoen nổi, 01 mặt dây chuyền vàng 18k, hình thoi có gắn hạt màu trắng, 01 khoen dây chuyền 18k bị đứt là 03 chỉ 03 phân 08 ly. Nguyên giá 7.503.600đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18k, khoen lật, gồm 159 khoen và 01 khoen nổi;
- 01 mặt dây chuyền vàng 18k, hình thoi có gắn hạt màu trắng;
- 01 khoen dây chuyền 18k bị đứt, hờ ra;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số máy E3X9E-095958 màu đen, không có biển số.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì.

Về biện pháp tư pháp: cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho bị hại và tài sản cho bà Thị Sọc K.

Bản cáo trạng số: 51/KSĐT, ngày 17/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Danh Dương H về tội: “*Cướp giật tài sản*”, theo điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS sau khi đã phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Danh Dương H mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì. Do đó đề nghị HĐXX miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bị hại bà Sâm P 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18kra khoen lật, gồm 159 khoe và 01 khoen nổi, 01 mặt dây chuyền vàng 18k, hình thoi có gắn hạt màu trắng, 01 khoen dây chuyền 18k bị đứt là 03 chỉ 03 phân 08 ly và trả lại cho bà Thị Sọc K 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số máy E3X9E-095958 màu đen, không có biển số, đã qua sử dụng. Do đó đề nghị HĐXX miễn xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Danh Dương H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bị cáo biết mình sai và đã rất hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Danh Dương H thừa nhận: Vào khoảng 01h30 phút ngày 04/4/2017 tại ấp Ranh Hát, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất. Danh Dương H đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bà Sâm P trong việc quản lý tài sản nên đã dùng tay giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 03 chỉ 03 phân 08 ly, trị giá 7.503.600 đồng của bà Sâm P rồi nhanh chóng bỏ tàu thoát thị bị bắt.

Xét thấy lời Ki của bị cáo Danh Dương H tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời Ki của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như các Biên bản hoạt động điều tra, Biên bản ghi lời Ki bị cáo, bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Danh Dương H phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự như viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 136 quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Có tính chất chuyên nghiệp;*
- c) Tái phạm nguy hiểm;***
- d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;*
- đ) Hành hung để tẩu thoát;*
- e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30%;*
- g) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;*
- h) Gây hậu quả nghiêm trọng”.*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài. Bị cáo đã từng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới khi vừa chấp hành án xong không lâu, đáng lẽ bị cáo trong quá trình chấp hành án và cải tạo phải biết ăn năn hối cải, về địa phương để lao động và giúp ích cho xã hội nhưng bản chất lười biếng, không chịu làm nên bị cáo tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm hơn và thời gian chấp hành án lâu hơn để bị cáo có thời gian cải tạo giáo dục để biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức lao động và tài sản của người khác. Đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: phía bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bị hại bà Sâm P 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18kra khoen lật, gồm 159 khoe và 01 khoen nổi, 01 mặt dây chuyền vàng 18k, hình thoi có gắn hạt màu trắng, 01 khoen dây chuyền 18k bị đứt là 03 chỉ 03 phân 08 ly (biên bản về việc trả lại tài sản – BL số 33) và trả lại cho bà Thị Sọc K 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số máy E3X9E-095958 màu đen, không có biển số, đã qua sử dụng (Biên bản về việc trả lại tài sản – BL số 34). Do đó HĐXX miễn xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên!.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Danh Dương H** phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Dương H: **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/4/2017.

Về trách nhiệm dân sự: phía bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bị hại bà Sâm P 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18kra khoen lật, gồm 159 khoe và 01 khoen nổi, 01 mặt dây chuyền vàng 18k, hình thoi có gắn hạt màu trắng, 01 khoen dây chuyền 18k bị đứt là 03 chỉ 03 phân 08 ly (biên bản về việc trả lại tài sản – BL số 33) và trả lại cho bà Thị Sọc K 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại

SIRIUS, số máy E3X9E-095958 màu đen, không có biển số, đã qua sử dụng (Biên bản về việc trả lại tài sản – BL số 34). Do đó HĐXX miễn xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh Dương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòn Đất.
- CA huyện Hòn Đất.
- Nhà tạm giữ.
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu h/s vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn An